Dépôt légal
DIRECTEUR DE L'ART

NĂM THỨ NHẤT SỐ 36 — MỖI SỐ 0 $ 05 — NGÀY THỨ BẢY 16 DECEMBRE 1933

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5$00	6$00
Sáu tháng 2.50	3.50
Ba tháng 1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng tôi thương nói trước.

TIẾNG DÂN

敲民

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bẩy

BẢO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 62
Giây thép TIẾNG DÂN – Huế
Hộp thơ số 31

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 7409

Người quân-tử thì khôn nhủng đều to lớn, ấy là trí, kẻ tiểu nhân thì khôn nhủng việc nhỏ nhen, ấy là xảo.

NGƯỜI VIỆT-NAM TA NGÀY NAY CẦN HỌC GÌ?

Người Việt-Nam ta ngày nay cần học gì ?? Cái câu hỏi nầy nghe mới thật chướng tai lắm thay!! Mà người hỏi câu nầy cũng đà ngu ngốc lắm thay!! Người Việt-Nam ta ngày nay việc học-hành còn hèn kém, một thứ khoa-học nào cũng chưa thông, nào cách trị địa-dư, nào thiên-văn, hóa-học, chỉ qua-loa biết cái đại-lược lý-tưởng, không thấu rõ cái phương pháp thực hành, vả lại những khoa học ấy là những cái gốc phú cường của các nước Âu-Mỹ ngày nay, mà nước ta chưa được tí gì, thời ta cần phải chăm non học-hành về các môn ấy, để mong được văn-minh phú cường như người chư sao?? Đợi phải nhọc-công hỏi làm gì nữa??

Nhưng, không!! nhưng không!! Câu hỏi nầy mới nghe thật là chướng, mà người mở miệng cũng là có ngu ngốc, nhưng ta thử suy đi xét lại, nghĩ kỹ xem sao mà họ lại hỏi câu nầy, thì ta thấy rõ họ hỏi là hữu-lý hữu-vị lắm vậy.

Trong cái thời buổi cạnh-tranh, ưu-thắng liệt bại nầy, mạnh hơn yếu thua, đó là lẽ tự-nhiên của thế-giới hiện thời, dẫu không nói thời ai cũng đã biết; nhưng thử hỏi xem, nhưng kẻ đã yếu hèn ngu-dốt mà muốn đem cái vô-lực để cự với những kẻ mạnh, thời có khác nào châu-chấu chống xe, mà muốn học-hành cho lên bằng người, thời lại khác nào như lửa cháy nhà mà còn đi mua cây cột tử đàng để tranh tốt với nhà láng-giềng vậy. Muốn cho cây cột quí-báu kia về sau được chống cái nhà để đấu với người thời trước nhất phải cứu cái nhà khỏi cháy đi đã mới được. Xét như cái cảnh-ngộ nước ta ngày nay có khác nào như thế không??

Không lo chữa mà đã lo trau-dồi thời cái công trau dồi ấy có khác nào công gia-trang xe cát, Oa-nữ vá trời. Xem thế thời cái cách học hiện thời của ta chưa được hợp thời nghĩ vậy. Nói như thế thời học cách gì cho đúng bây giờ? hay là đành khoanh-tay ngồi đó mà chịu hèn-yếu hay sao?? Không! không!! ta cứ học chứ! ta cứ gắng hết sức mà học chứ!!! Ai bảo ta đừng học, ta cũng cứ học! nhưng ta phải học cho hợp thời vậy.

Tục-ngữ ta có câu «Khôn sống mống chết» lại có câu «Mạnh dùng sức, yếu dùng trí» ta thử xem, nước ta bây giờ hèn-yếu, học thuật lại chẳng ra gì, mà nước đã tới tròn, lửa đã kề nhà, nếu không lo chữa cháy thời rất là nguy hiểm lắm!! Vả lại cô thân độc mã, chiếc bóng bơ vơ, mà nếu ta lo thâm nghĩ bậy, chạy lạc đi lầm, không khéo lại rớt vào hang sâu vực thẳm, lại e không tránh khỏi cái nạn diệt-vong như nhiều nước khác. Đã vậy, mà bên tai vẳng vẳng còn nghe: Ba kỳ đồng loại, mong những đến huyệt văn-minh cùng đường tiến bộ, những vẻ vàng mày mặt cùng thế-giới năm châu, hô bá xưng hùng cùng liệt quốc. Ôi! cái hy-vọng tốt tát kia chẳng hóa ra một cái mộng-ảo, một cái tin-suông. Cũng thương thay!

Nhưng cũng không nên bởi cớ đó mà thất-vọng. Nếu ta muốn cho cái hy-vọng của quốc-gia ta được thành tựu mỹ-mãn, thời ngày nay ta cần phải học lấy cái Khôn mới được, vì ta ngày nay chỉ biết lấy cái Khôn mà chống chỏi với người thôi.

Ta phải biết rằng hễ cái gì có lưu tồn được trên mặt địa-cầu thời mới mong cái ấy có một ngày sẽ được tốt đẹp mạnh mẽ, vậy thời muốn cho có cái tương-lai một nước thời trước hết phải làm làm sao cho nước ấy được sống mãi ở đời. Như nước ta, muốn sống thời nên lấy cái Khôn mà chống với cái mạnh, lại nhứt-diện đem hết cả tinh-thần lực-lượng của ta mà học lấy cái học-thuật của người, nghĩa là học cái mạnh của người, thời mới mong sinh tồn và trở nên vẻ vang được. Khôn là một cái cần nhất cho cả các dân-tộc muốn sống mãi trên quả địa cầu xoay vòng theo cái mặt trời nầy.

Ta đã muốn học Khôn thời nên học cho phải đường khôn, chớ có khôn nhà dại chợ thời lại càng hại cho ta lắm lắm. Vả lại đã kêu là khôn thời phải khôn cho đáo-để, khôn cho thực thà, khôn cho trung chính, chớ có khôn càn khôn dại mà khốn đến người mà lụy đến ta. Ai ơi! khôn khốn liền nhau. Cái học khôn của ta ngày nay, không những là chỉ học khôn nơi to lớn, mà lại cần phải học khôn nơi bé nhỏ hẹp hòi lắm nữa.

Đó là một câu ta nên để ý.

Thôi ta học khôn đi! học khôn đi! học bao giờ cho đến nước khôn, học bao giờ cho hết nước dại, trau dồi đào-luyện ngày đêm cho cái khôn của ta một ngày một tiến tới một ngày một thêm to, để lấy cái khôn mới-mẻ của ta mà đối phó với cái khôn gia-truyền của họ.

Hỡi hỡi anh em!!! Hỡi hỡi chị em!!! Cùng nhau ta cố khôn đi, khôn đi, vì cái dại nào cũng không giống cái dại nào, mà cái khôn người nầy không giống với cái khôn người khác; cùng nhau ta cố khôn đi, ta cố học lấy cái khôn lý-tưởng, học lấy cái khôn thực-hành, học khôn làm sao cho có thể chống với các hạng khôn, hoặc thượng-đẳng-khôn, hoặc trung-đẳng-khôn, hoặc hạ-đẳng-khôn, ta đều chống được mới phải cách học.

Hỡi hỡi Quốc-dân!! Hỡi hỡi Đồng-bào!! Khôn, khôn cứ khôn mãi lên, vì không ai cấm ta khôn!!!!

KINH-DƯƠNG TỬ

VẬN VĂN

(BÀI PHÚ)

Đánh bạc

Ngồi bên sòng cờ bạc,
Tay lão-thảo làm một bức quốc âm,
Treo thế tấm bảng vàng,
Miệng ngâm nga để muôn đời truyền tụng.
Gầm trong thiên-hạ:
Cũng có kẻ ra công đen sách,
Quyết học hành để gặp hội long vân;
Lại có người ra sức kinh quyền,
Chuyên tập luyện hầu ra tay hùng hổ;
Cũng có kẻ nông viên thủ phận,
Đành tấm chân mạnh áo thủ cảnh oán;
Lại có người ngư nghệ đỏ thân,
Nhờ tay hưới sượi tơ theo điếu nguyệt.
Chỉ một thủ vui chơi:
Dầm mưa dãi nắng để trưa bừa quên ăn,
Đạp tuyết dày sương quả nửa đêm chưa ngủ.
Giá giữa sòng ước độ một hai quan,
Đành vì đám rầu.
Hồ nhầm chén có khi năm ba chục,
Bạc mấy trong tay cũng cóc,
Đạo đức rưa meo,
Tiền chung sát chiếu thời lúa
Nghĩa nhơn cóc rác.
Khi ăn đàng, chủ trong sòng ra chào mặt,
Tôn rằng anh, rằng cậu, rằng thầy,
Nghĩ trong mình qui bất khả ngôn;
Lúc thua rồi, con nhà thổ lại nhìn lưng
Mắng rằng lão, rằng mẫy, rằng bợm.
Biết lẽ vân, bất nhi hà cập?
Trong tốc thược, những người thân thích
Trỏ lạy xỉ mình,
Rằng: phước không, sinh qui phó nhà.
Ngoài lân bàng mấy gã đồn bà,
Vênh mặt cười chê,
Rằng: đánh lắm, thời ma lấy của tiền do, thế gian đàm tiếu,
Người vân vật mà trù tính hoàng đàng,
Tiếng làm bạy, thiên hạ giềm phá,
Nhà giàu sang sao ra mặt diễm dang?
Ô danh đã chóng dồn khắp xứ,
Thật trơ cái mặt.
Bởi câu: Bảo thực nhi vô sở dung tâm,
Đáng then trong mình.
Phiền chữ: vi nhơn mạc nan ư cải quá.

Nhưng vậy:
Còn nhớ câu: tri quá tắc cải,
Hà quên chữ: đắc năng mục vong.
Tối nay hàn sanh, vân nhơn,
Tên là Võ-Tuấn,
Rày khoanh tay ngồi tiếc,
Tiếc vì cơm cha áo mẹ tiết ba đồng;
Bèn mở sách ra thề,
Thề với biển-thành rừng nho đa mấy lúc.
Thôi thôi! những đều đẳng tánh,
Một từ đi, hai từ đi;
Bỏ bỏ! những của phù vân,
Trăm mức đó ngàn mức đó.
Đạo đức phi ăn thành,
Tôi dốc chí không dám sai lời,
Công danh là của trời,
Ai quyết lòng ắt là được việc.

Bài phú của cụ Cử-nhơn Võ-văn Tuấn, Nguyễn-văn Thiết dit Tự Dân, Giahòa (Sóc trang) sao lục.

NGHĨA VỤ! NGHĨA VỤ!

Mau mau!! dân Thanh-hóa không nhà không cửa, bị đói bị lạnh, đèn mày chục vạn, mà sô tiền cứu giúp chưa thâm vào đâu!

TẠP-LOẠI

Quảng-Cáo

Quảng cáo rất ích lợi cho nhà nghề nhà buôn. Thế mà xem ra nhà buôn nhà nghề ta chưa biết lợi dụng. Thành ra đồ chế tạo khéo không ai biết; hàng rẻ tốt, không ai hay. Người mua kẻ bán thật không mặt biết với nhau.

Kỳ giả đã từng để ý quan sát thì thấy cửa hàng ta hàng nào đã biết theo cách mới mà dùng quảng cáo thì phát-đạt lắm; không nói gì xa, chỉ xem ở thành-phố Huế, tiệm thuốc Vĩnh-Tường ở phố Gia-long kia thì đủ rõ.

Cũng có nhà biết quảng-cáo là ích-lợi cũng đăng quảng-cáo, nhưng không có công hiệu gì cả; một vì không biết cách quảng-cáo, hai là các hàng của mình không nên quảng cáo.

Vậy nay các nhà nghề nhà buôn muốn đồ chế tạo của mình tiêu thụ được nhiều, hàng-hóa của mình bán chạy hơn người ta thời phải nên lợi dụng quảng-cáo và nên biết mấy cách quảng cáo như sau này:

Cách đăng quảng cáo nhật trình, vào tạp chí vào vào sách vở

Đăng vào nhật trình. – Đăng vào nhật trình thời được nhiều người biết đến; ngày hôm nay người ta không thấy, ngày mai cũng tất thấy. Đã thấy tất cũng có ngày mua. Thế nhưng phiền một nỗi người mình, mà nhất là ở Trung-kỳ, người coi báo, người nam báo còn ít lắm. Lại trong ít người coi đó, chỉ coi những tiểu-thuyết, việc vặt, ít khi ngó tới chỗ rao hàng. Bây giờ ta phải đăng một cách khác thường thời mới có thể khiến họ để ý đến được.

Đăng ở trang cuối thời được giá rẻ nhưng ít người coi thấy, còn đăng ở trang thứ ba, thứ nhì, thứ nhất, càng lên lại càng đắt. Đắt mà lợi vì lời đăng của mình được đăng chen vào với những bài luận thuyết, những bài nhân-đàm.

Mở tờ báo ra đã thấy bài mình, đọc đến các bài luận thuyết, các bài nhân-đàm là phải đọc đến chỗ quảng-cáo.

Dẫu đăng chỗ để trông thấy, nhưng cũng phải xếp đặt cho khéo, hoặc đùng bàn vẽ, hoặc các lối chữ lạ.

Nhật trình có nhiều hạng, trước khi đăng phải xét xem tờ nhật trình nào có giá-trị, nhiều người hoàn-nghênh thời hãy đăng. Đăng vào đó đã có giá trị lại được giá hạ; vì nhà báo đó vừa có lòng giúp nhà nông thường vừa để lấy nhiều bạn hàng.

Ở Á-Mỹ lại còn có nhiều tờ báo chuyên riêng một môn, nào là báo canh-nông, báo vệ sinh, báo thể-thao, báo thương-mại, ai thuộc về môn nào thời nên đăng vào báo môn ấy. Như nhà chế tạo xe đạp thời rao hàng vào báo thể-thao, người bán thóc lúa thời đăng vào báo canh-nông thời mới được nhiều bạn hàng buôn bán.

Các quảng-cáo có hình vẽ thì được nhiều người để ý tới, nhưng mà giá có đắt hơn.

Bên Âu-Mỹ có nhiều nhà chuyên môn vẽ các quảng-cáo rất khéo rất thần tình, ai coi thấy cũng phải để ý mà ngẫm xét; chứ bên mình chưa thấy ai. Mà có cũng khó kiếm ăn nổi, vì lối đăng quảng-cáo chưa thịnh.

Đăng vào các tạp chí và sách vở. – Người ta cũng đăng quảng-cáo vào bìa sách hay vào các tờ xanh đỏ đóng phụ vào trước sau quyển sách.

Đăng quảng-cáo vào các quyển lịch thời cũng có nhiều người coi; như những thợ các nhà canh nông thường khi thong thả hay giở ra coi, mà đã coi hay coi kỹ, có khi họ thuộc cả các bài quảng cáo.

Các tạp-chí về các giờ tầu chạy, khách bộ hành thường hay cần dùng cho nên ở trong ấy thường thấy các tờ rao hàng của các hàng cơm chứa trọ, hàng bánh, các giấy quảng-cáo của các nhà hát.

Các giấy chương trình của rạp hát, nhà chớp bóng hay chương trình về các ngày hội hè cũng nên quảng cáo, thì được nhiều người coi thấy.

Quảng cáo bằng những tờ giấy nhỏ.

Giấy quảng-cáo in như thế thì có rẻ thật, nhưng chỉ phát được ở xung quanh vùng mình ở mà thôi, các nơi xa, thật không biết đến. Vả giấy đi phát đường nhiều người không để tri đến, coi đó vất đó. Cho nên phải in cho nhiều mà phải phát luôn để nhắc cho người ta nhớ, mới có công hiệu được.

Phải in bằng giấy ngũ sắc, xếp đặt cho khéo, chữ cho rõ, lời cho êm. Khổ giấy bằng khổ giấy bạc hai chục, hay năm đồng tùy việc phải nói nhiều hay ít.

(*Còn nữa*)

BẠCH-NHẬT

TÌNH TRẠNG BÃO LỤT Ở THANH-HÓA THẾ NÀO?

Câu chuyện buổi chiều

(*Tiếp theo*)

Về phần quốc-dân, tôi tưởng nên có những phương-pháp nầy:

1) *Trừ hại hưng lợi.* — Các nhà hữu-tâm trong hạt, nên hết lòng chịu khó, thường hay khuyên bảo cho dân, không nên kiện cáo, rượu-chè chơi-bời lêu-lổng, gần tới dịp tết, không nên cố bày xa-phí, những hủ-tục như là đồ mã, vàng giấy, vân vân, nên phải bỏ đi cho dỡ tiền. Dịp tết và năm mới, các làng thường hay cúng bài thịt xôi, càng nên phải khuyên tính giảm. Mấy đều tôi nói trên đây, chắc có người cho là vu-khoát mà bảo rằng: dân bị bão lụt, đói đã nhăn xương, còn đâu mà rượu chè tết nhất. Song tôi xin trả lời rằng: ai có ở Thanh-hóa thời mới biết thấu cái tục-tình của Thanh hoa; dân Thanh-hóa phần nhiều là quyền lợi về đàn ông cả; ở trong nhà thì ông chồng là quyền lớn nhất, ăn hiếp cả vợ cùng con; thường khi vợ con không có gạo ăn, mà ông chủ nhà vẫn no say suốt tháng, được mùa cũng vậy, mất mùa cũng vậy, không có thì cũng cầm cố bán chác mà uống rượu đánh bạc cho thỏa dơi; không uống rượu nhà; thì uống rượu chợ, uống rượu làng, cả ngày lang thang, có biết gì đến vợ con người nhà đói khổ. Vả lại quanh năm, nghề nghiệp gì cũng giao cho đàn bà cả; thậm chí đến việc cày bừa là việc nặng nhọc, mà đàn bà cũng phải ra đương, nghĩ đà thảm-thiết. Bây giờ trong lúc tai nạn nầy, thì nên khuyên răn những hạng người ấy, bỏ cái thói dã-man ấy đi, kiếm công, kiếm việc mà làm, có cách sinh-tài, lo gì cực khổ. Người tỉnh Thanh có thói quen không chịu đi sinh nhai ở các tỉnh khác, quanh năm chỉ ôm lấy miếng đất sào ruộng ở đừa làng; trời làm mất mùa như năm nay, thì thiệt là thức-thủ vô sách. Vậy các ông tai mắt nên khuyên dân đi các nơi kiếm nghề kiếm nghiệp mà làm ăn, hoặc ra Ninh Nam, hoặc vào Nghệ, Tĩnh, làm mướn, cho qua cái buổi cát-cứ nầy, ở đâu cũng đất nước nhà, phải tập cái thói quen ấy mới được.

2) *Tương cứu tương tuất.* — Dịp bão lụt nầy, tuy rằng thiệt hại cả, song tôi chắc làng nào cũng có được ít nhà có tiền, có gạo, nên nghĩ đến tình hương-lân tộc đảng, rách lành đùm bọc lấy nhau, trong làng trong xóm, cho vay cho mượn cùng nhau, ăn trước trả sau, đi đâu mà thiệt. Tôi xét dân ta còn giữ thói tệ bạc nhiều, chính mắt tôi thấy trong mấy bữa bão lụt đó, có những nhà còn tiền, còn gạo, mà cô cậu em trong làng đói khát, trong cơn hoạn nạn, chạy đến cầu-cứu, thì đóng cửa không cho vào. Trời ơi! đất ơi! ăn ở với nhau như thế, còn nói gì nữa! Cái đều tương cứu tương-tuất nầy, tôi nói ra đây, song cứ theo trình-độ dân ta, thực-hành cũng là rất khó; nhưng trời sinh ra ai cũng có lương-tâm, thì ai cũng biết nhân-nghĩa, nên bảo nhau, khuyên nhau mà cứu giúp nhau trong cơn tai nạn như buổi nầy thì phải.

Còn như sự cấp cứu trong một vài buổi đầu, thì cũng nhờ các nhà từ thiện trong hạt ta, kẻ ít người nhiều, giúp đỡ cho dân đỡ cơn cực

https://tieulun.hopto.org

khổ, tôi rất lấy làm trông mong lắm. — Các ông đều nói : ý kiến chúng tôi cũng nghĩ đại khái như vậy ; thôi thì trên cùng nhờ lượng quảng đại của Chánh phủ, dưới cùng nhờ lòng nghĩa hiệp của quốc dân. Còn về bổn phận anh em mình, ai có ít nhiều cũng nên cấp cứu cho dân đôi chút. Vậy anh cho tôi biết adresse của hội - đồng - cứu - tế ở Thanh-hóa thế nào ? — Tôi liền viết :

Monsieur Trần thiệu-Kế
Trésorier du Comité de Secours aux inondés Thanh-hoá
THANH-HÓA
Thương ngôn

LUẬT NGÔN-LUẬN
Ở ĐÔNG-DƯƠNG

(Tiếp theo)

CHƯƠNG V

Nói về việc truy vấn và trừng phạt

Đoạn thứ nhất. — Nói về những người phải chịu trách nhiệm về những tội phạm cần về đường ngôn luận

Khoản 15. — Các khoản 12, 13, 14 và 16 về đạo luật ngày 29 Juillet 1881 đều cho thi hành ở Đông-dương.

Khoản 16. — Phàm báo chí can phạm về luật ngôn luận mà người chủ nhân, người chủ nhiệm, người quản-lý, người biên tập hay người viết một bài can-phạm, phải tòa án trừng trị xử phạt, hoặc phạt giam, hoặc phạt tiền ít ra là 100 phật lăng, hoặc phạt bồi thường cho bên nguyên quá số 100 phật lăng, dù sự phạt đó chưa nhất định mức đâu, trong hạn chín ba ngày, kể từ khi tuyên án, dù có chống án lên Thượng-thẩm hay về đại-thẩm cũng phải ký vào Kho-bạc một món tiền vừa bằng số tổng số các tiền phạt vạ, bồi phạt, cùng bồi thường, nếu điều đó đã tuyên bố rồi. Nếu là phải phạt tù thì mỗi bên kỳ quá đó không được kem 1.000 phật lăng, theo như sự tài phán về việc ấy. Nếu trong hạn đó mà không có tiền ký quỹ thì báo chí ấy sẽ phải đình bản.

Dù ra một tờ báo mới, lấy một tên mới, song xét về các trường hợp sự thực, nghĩa là tờ báo mới kia hoặc có cả hay một phần các nhân viên về tờ báo thiếu tiền ký quỹ, đã bị đình bản, giúp việc, hoặc có những đầu hiệu ngoài của tờ ấy, hoặc chính kiến cùng các điều khác xem ra rất giống, quá là tờ báo ấy thay hình đổi dạng, thì đem coi là tờ báo đã bị đình bản, mà vẫn xuất bản như thường.

Khoản 17. — Nếu khi phạm vào đoạn 2 và đoạn 3 trong khoản trên, thì người chủ nhân, người chủ nhiệm, người quản lý hay người đứng tên sẽ phải phạt một món tiền từ 100 đến 1.000 phật lăng và phạt tù 6 ngày đến 6 tháng.

Kể cho kẻ tục xuất bản báo cũ đó cùng kẻ đứng tên sẽ phải chịu liên đới về các món tiền phạt của hai ấy xử nghĩ, theo như đoạn trên.

Đoạn thứ hai. — Nói về cách truy tố

Khoản 18. — Theo quyền hạn riêng của quan Thống-Sứ Đại-pháp đại-quốc đó các Vua chúa đã có quyền bảo hộ ở Trung-kỳ cùng ở Cam-mên đã ấy-nhiệm, chỉ có các tòa án Tây mới đủ quyền để xét xử các tội phạm định trong hàn các lãnh sự mà người bị cáo là đến Thuộc-địa hay Đại bảo hộ.

Khoản 19. — Người bị cáo và người nguyên đơn có thể đi các điều có quan hệ đến quyền lợi mình mà chống án về đại-thẩm viện được. Trong khi đó thì hai bên đều không phải ký quỹ tiền phạt, và người bị cáo án không phải bị bắt giam. Người nguyên đơn sẽ được hưởng các quyền lợi về khoản 421 theo luật dự thẩm đại hình, không cần phải có thầy kiện ở đại thẩm viện.

Khoản 22. — Đơn chống án đó trong hạn bốn ngày phải đệ đến phòng lục sự tòa án nào đã xử án ấy. Trong 24 tiếng đồng hồ sau, các giấy má sẽ gửi sang đại thẩm viện, viện ấy sẽ xử kịp ngày trong vòng 10 ngày sau khi nhận được.

Việc chống án thượng thẩm hay việc chống những án của các tòa thương thẩm cùng các tòa đại hình kết nghĩ theo các điều đặc biệt khác với các điều trên đây về án không đã quyền hạn thì phải đợi khi hàn lá ấy đã quyết định hàn mới được kỳ đơn, nếu không thì sẽ phải kể là vô hiệu. Phàm các điều về sự không đủ quyền hạn tài phải chống trước khi mở phiên tòa biện luận về sự lý, nếu không thì sẽ nhập cả mà xử chung vào một phiên tòa rồi định án chung làm một bản.

Khoản 23. — Việc truy vấn về hình sự hay dân sự đối với các điều can phạm định trong đạo sắc lệnh này quá hạn một năm thì kể là tiêu diệt thời hiệu hạn ấy kể từ ngày can phạm, hay nếu đã có truy vấn thì kể từ ngày có giấy truy vấn cuối cùng.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ
HUẾ

Chùa Phổ quang mất trộm

Hôm 24 tháng chín ta (19 Oct.) chùa Phổ quang ở đường bến Ngự mất trộm to. Tư ấy đến nay chưa dò xét ra được dấu cả. Chiều hôm 23 Novembre, lính tuần-linh ở phủ Thừa có dò bắt được nhà oa chủ tại làng Phường-đúc (gần ga Huế) nhiều tang-vật, như chuông, nồi, áo quần..... hiện đã giải về phủ. Chính người ăn trộm thì tay chưa bắt được, nhưng chẳng sớm thì chầy chắc cũng sẽ dò ra.

K. S.

THANH-HÓA

Mấy lời ngỏ cùng ông Liêu-Đình

Tôi thấy bài lai cảo của ông đăng ở báo Tiếng-dân số 31 ra ngày 23 Novembre nói về Hủ-tục ở châu Như-Xuân.

Trong bài ấy ông nói không được rõ ràng ông nói ông có lên chơi ở châu Như-xuân, bởi việc học ở đó thì nghe nói con dân không được đi học. Đó là luật lệ của các quan châu thi hành từ xưa tới nay, ông nói lên chơi châu Như-xuân, cho đó chỗ ấy có cái tục hủ như vậy thì nên nói riêng chỗ đó, sao lại bảo cả các quan châu mỗi nơi một tục lệ riêng, hà phải như nhau cả dân ? (Tỉnh Thanh-hóa có năm châu : Quan-hóa, Lang chánh, Ngọc-lặc, Thường-xuân và Như-xuân). Vậy có mấy lời này cải chính lại để chư độc giả biết mỗi nơi một tục lệ riêng mà thôi. Không phải là châu nào cũng như vậy.

Ngọc-Sơn

(THẠCH-THÀNH)

Cùng một người da trắng

HÀ-TĨNH
(ĐỨC-THỌ)

Cải lương mà hóa ra bất lương

Bữa chủ nhựt 27 Novembre vừa rồi, nhân ký giả đi vào làng Thái-yên thuộc tổng Văn-lâm, phủ Đức-thọ tỉnh Hà Tĩnh, mua một tí đồ gỗ, có được nghe một câu chuyện vừa xảy ra trong làng ấy như sau này :

Nguyên làng ấy là nơi dân sự biết chăm lo nghề thợ thuyền và cày ruộng, cho nên cả làng đều được phong phú. Song khốn vì một nỗi xa xỉ, như các việc tang, tế, hôn, hạ, cứ theo lối xưa, làm quá độ hoang phí, khiến nên nỗi nhiều nhà không may gặp tang cha mẹ, phải theo lệ làng, rồi phải hết nhẵn nết ruộng !

Lúc trước, năm Tự-Đức thứ 11, có ông Đội-Trưởng Nguyễn-Cát đã bàn với làng tỉnh giảm các việc ấy đi, nhưng sau vì có mấy người bảo cựu tham lam về sự khẩu phúc, rồi phá hoại mất các điều lệ của ông Thủ-chỉ ấy đặt ra.

Mới rồi đây, trong làng may được nhiều người khá, và lại được ông Đồng-Hạp ra làm lý-trưởng cũng nhiệt tâm về sự chỉnh đốn phong tục, cho nên bàn với làng theo điều lệ của Tiền-nhân đã đặt ra trong năm Tự-đức thứ 11 và cải lương thêm mấy khoản nữa cho thích hợp với thời thế bây giờ, hiện đã xin giấy vi bằng của quan phủ Đức-Thọ phê cho rồi.

Bởi thế cho nên từ đầu năm nay lại giờ, lý-trưởng và hương-hội hết sức thi hành các điều lệ ấy. Bữa tháng bảy vừa rồi, có mấy đám ma nhà giàu, lý-trưởng bắt phải tuân theo lệ làng đã cải lương lại, chớ không được xa phí như trước ; như thế trưởng cũng là một việc đáng khen. Nhưng khốn vì trong làng có mấy người nầy là phường sâu mọt như là Bát-phẩm đội-trưởng Nguyễn-An, đội-trưởng Nguyễn-Đông, cựu lý-trưởng Phan-Uy, Trần-khoa, Tam trường Nguyễn-đức-Nghĩa lấy thế làm hương-bảo trong làng ra chống cự với lý-trưởng bắt phải theo tục ăn uống, rồi lại xui 2 tên cùng dân là Nguyễn-Moc và Nguyễn-Khang ra ăt trở lý-trưởng, phải cho dân chè rượu như xưa, thành ra một sự đánh nhau xôi thịt, mà làm hư sự qui hóa ; thật đáng tiếc thay ! Như thế đã rồi, lại còn một việc rất khả ố như sau nầy nữa :

Số là bữa 21 Août 1927, có giấy quan Sứ và quan Tỉnh Hatinh sức về cho các xã thôn, ai có hảo tâm mà xuất tiền làm cho dân trong làng mình một cái nhà thương thì nhà nước sẽ cấp cho một bà hộ sinh, một thầy khán bệnh, và các thứ thuốc để bảo hộ cho các bệnh nhân ở chốn thôn quê. Lý-trưởng Đồng-Hạp vừa được giấy sức, liền đi bàn với mấy nhà từ thiện trong làng như là M. Nguyễn-minh-Châu xin cùng 300$00 để làm nhà thương. Nhưng bọn xôi thịt kia có để cho lý-trưởng làm đạt mục đích đâu !

Lý-trưởng mới làm giấy trình quan xin làm nhà thương, thì bọn kia đi cổ động dân ngu rằng lý-trưởng xin đưa nhà thương về làng là để cấm bỏ các tục tang tế ngày xưa và sinh nhiều mối hại cho dân nữa...

La gì một bọn thợ thuyền, cày cấy nghe họ nói thế thì tưởng là phải, liền cùng nhau làm đơn lên tỉnh xin quan đừng cho lý-trưởng và các nhà từ thiện làm nhà thương. Quan Sứ thấy bọn ấy ngu, lấy làm tức giận, liền thảo trát về làng bảo đình việc làm nhà thương lại.

Mấy anh hảo mục kia nhân được giấy sức ở Tỉnh về, bèn ra đình làng đánh trống ngũ liên, rao dân ra mà bảo rằng : Chúng ta đã đi lo cho dân khỏi phải làm nhà thương rồi, dân ta nên góp bạc để đi ta ơn quan trên.... góp nhau kẻ nhiều người ít được hơn 200$00 rồi bọn hảo mục kia nói dối với dân đưa đi tạ ơn các quan ở tỉnh, nguyên khi bọn ấy vào xin việc đình làm nhà thương ở quan Sứ, có thầy thông Ng. ở tòa Sứ lấy của họ 30$00 và làm thầy cho họ, nên họ lấy làm đắc thế về bắt rao dân thượng hạ, vào bắt lý-trưởng Đồng-Hạp phải trả triện cho mấy anh kể tên trên kia, để chúng no cứ người làm, bể để cho Đồng-Hạp làm, thì rồi bỏ mất hương ấm tục lệ đi !

Bởi chúng nó làm ngỗ ngược như thế, cho nên lý-trưởng Đồng-Hạp phải xin từ dịch ; các quan tỉnh nhận được giấy của Đồng-Hạp xin từ dịch, lấy làm ngạc nhiên, liền sức giấy về làng để các quan ra hiểu thị. Bọn ấy thấy tỉnh sức như thế, sợ hãi quá, lại cho Bát-phẩm Nguyễn-An và Cu Moc đưa bạc lên tỉnh lo. Khi 2 tên ấy đi tới tỉnh lỵ Hatinh, vừa đưa 2 chai rượu (champagne), 2 hủ chè và 10$00 vào nhà M. Thông Giao thì có lính cảnh-sát bắt được đưa bỏ khám.

Đến bữa 27 Septembre, Quan Sứ, quan Tuần, quan Bố và Quan ba Giám binh có giải tên Cu Moc về làng Thái-yên mà hiểu thị cho dân rằng : Bọn ấy làm dại ; việc làm nhà thương là việc có ích cho dân, dã không bằng lòng thì thôi, can gì mà mang bạc đi lo, làm cho dân sự tốn kém và các quan mang tiếng. Rồi các quan Tỉnh giao cho quan phủ Đức-Thọ cứu xét 7 tên ấy để làm án. Nghe đâu Quan Phủ đã nghị án phạt trượng bài thập, nhưng chẳng hay bọn ấy có lo lót với quan tỉnh hay không, mà lại nghe nói quan Tỉnh tư về phủ hãc án, cho bọn ấy khỏi cả. Hiện nay bọn ấy thấy đã về làng hăm dọa người này, người khác.

Ôi ! làng nước như thế ! hảo mục như thế có thể cải lương được chăng ? Tuy thế mặc lòng, nhưng xét ra làng Thái-yên hãy còn nhiều người khá lắm. Hiện nay lại định đem số bạc 300$00 của M. Nguyễn-minh-Châu cùng, 200$00 của các nhà hảo-tâm khác cùng, và nhờ ơn các quan Tỉnh cho thêm 100$00 nữa, cộng 1.200$00 làm một cái nhà trường 3 lớp bằng ngói. Việc nầy đã được các quan Tỉnh y rồi, chừng đến đầu năm 1928 sẽ khởi sự.

Mấy lời trên đây, chính tôi được nghe đích thực, và tôi có được xem một tí giấy má phân minh, nên mới bày ra đây cho công chúng và mong rằng quan trên sẽ trừng trị những bọn cản trở việc công ích ấy một cách rất xứng đáng thì dân làng Thái-yên được nhờ ơn lắm.

Một người đi mua gỗ
Nghĩa-Hiệp lai cảo

QUẢNG-TRỊ

Cải chính

Trong số báo 30 ra ngày 19 Novembre bản báo có đăng trong mục thời-sự Quảng-trị bài : « Đàn bà ít có », trong bài ấy người lai cảo có nói rằng chuyện là chuyện nghe được mà kể ra chứ chưa thể xác-định, nay bản-báo hỏi thăm thì biết đích-xác rằng chuyện ấy là chuyện đâu xưa chứ gần đây không có ; người lai-cảo bài ấy thực đã nghe lầm. Vậy xin cô lời cải-chính và xin cùng ai có lòng lai-cảo cho bản-báo về tin tức thì xin cứ chuyện thiệt mà làm, bản-báo lấy làm đa-tạ.

QUẢNH-NGÃI
(NGHĨA-HÀNH)

Bắt dân kiêng đài

Từ khi nhà nước lập đồn Minh long đến giờ thì dân cư xung quanh huyện Nghĩa-hành rất là khổ-sở về nỗi khiêng đài. Mỗi khi đổi một ông « quan-đồn » hay là một toán lính, thì nào rương, nào bàn, nào giường, nào ghế, khiêng kể có hơn đôi mươi dân. Có khi đưa giấy đến huyện đòi ba ngày để bắt dân, dân ứng trực đó, đợi cả ngày cả buổi, không dám đi đâu.

Có khi thì đài « quan » đến mới hối đi bắt dân, bắt kể già trẻ đều lôi dẫn vào cả. Gặp người đi buôn hoặc người đương cày cũng bắt cho được. Khiêng thì cũng cho tiền, nhưng từ Nghĩa-hành ra tỉnh là 20 cây số, đi về mất một ngày mà chỉ được hai hào.

Mong rằng quan trên tăng số lính trạm ở Nghĩa-hành, thì phúc dân lắm, mong lắm.

Chác giang

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI HẢO TÂM GIÚP DÂN BỊ LỤT THANH-HÓA

(Tiếp theo)

MM.	Ng hữu Duyên	Huế	1$00
	Ngô v Anh	id	0 50
	Nguyễn trung Qui	id	0 50
Mme	Tuyết Ngọc	id	2 00
M.	Ng Ký	id	2 00
	Hàn Nhân Bến Ngự	id	1 00
	Ng bá Nhiếm	id	0 50
	Trương-q-Cảnh Secret	id	2 00
	Ng Lương Năm dương	id	1 00
	Các ông sở Bưu điện Tourane		18 00
	Vô danh An thái Bình định		2 00
	Ton thất Biểu Thái-hòa et Cie		5 00
	Hồ Điền	id	5 00
	Hồ tấn Hòa	id	5 00
	Ung Phấu Kiêm long		1.50
	Huỳnh Cư Kim long		1 50
	Ng Hàm	Huế	1.00
	Hồ-xuân-Man	id	0 40
	Vô-danh Campha mine Tonkin		10 00
			50$00
	Công số trước . . .		143 40
		Cộng	203$30

BẮC-KỲ
HANOI

Lại câu chuyện bãi khóa

Vừa rồi nhân có việc bãi khóa ở Haiphong nên có hai cậu học trò trường kỹ nghệ Hanoi, một cậu 16 tuổi và một cậu 18 tuổi, vì đi đường cổ động về việc bãi khóa, thình lình gặp hai người mặt thám đi tới đó nghe hiểu chuyện đã bắt hai cậu về giam để xét hỏi.

H. T. N. B.

HAIPHONG

Việc bãi-khóa ở trường kỹ-nghệ

Ngày 28 tháng 11, quan Thống sứ đã ký đạo nghị định đuổi 38 cậu học sinh vì việc bãi khóa. Các cậu học sinh bị đuổi phải bồi thường học phí cho nhà nước.

Ôi ! thảm chưa.

LẠNG-SƠN

Cuộc tập trận

Đến ngày 7, 8 và 9 tháng 12 nay, sẽ có một cuộc tập trận tại miền Đình-lập và Lộc-bình cách tỉnh lỵ độ 30 cây số, sẽ có một đội lính khố xanh chọn trong các đạo binh các tỉnh về dự vào cuộc tập trận ấy.

NAM-KỲ
SAIGON

Tin ông Dương-văn Giáo

Ông Dương-văn-Giáo đậu luật khoa tấn-sĩ, làm trạng sư tại tòa thượng thẩm Paris, chủ nhiệm báo Tribune Indochinoise ở Pháp đến Saigon ngày 25 Novembre.

Nhà báo Tribune Indochinoise ở Saigon có định tổ chức một cuộc nghinh tiếp ; định nghinh tiếp cả bà Camille Drevet và cô Edith Pye, là phái viên của hội « Quốc-tế phụ-nữ bảo hộ hòa bình và tự do ». Song tin bưu điện thì yết là trưa mà 6 giờ sáng tàu đã đến, thành không ai ra bến tiếp được.

Nhà bảo tàng bác cổ Nam-kỳ

Nghị định ngày 24 Novembre của quan Toàn-quyền đã lập ra tại Saigon một nhà bảo tàng bác cổ

PHỤC-SINH
(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giả : HOA-TRUNG

Số 28

CHƯƠNG BÁM SÁU (tiếp theo)

Chàng mới quay ra, cái cửa mới đóng thì lại nghe tiếng đàn lại. Cái tiếng đàn nào-nùng thảnh-thơi nghe ở trong chốn tử-ngục nầy, lại thấy cái bóng dáng thấm hai của người con gái ấy. Thực là không có hòa-điệu chút nào.

Ra đến sân chàng gặp một người quan võ còn trẻ, râu mép cuốt cong lên. Chàng hỏi ông phó giám-ngục ở đâu thì tên ấy người quan-võ ấy chính là phó-giám ngục. Người kia cầm giấy phép đọc rồi nói rằng giấy ấy chỉ cho phép vào nhà giam-cứu mà thôi. Vả lại trời cũng đã tối rồi.

— « Mai ngài cứ tới. Ngày chủ nhật, từ 10 giờ sáng thì ai cũng được vào thăm tù. Ngài có thể thăm người ấy trong nhà nói chuyện, hay nếu ông Chánh bằng lòng thì có thể thăm ở phòng giấy. »

Công tử trở về nhà, vừa đi vừa run, trong não thì hồi tưởng lại cả các công chuyện sẩy ra trong một ngày ấy. Khi chàng nghĩ đến hồi nói chuyện với ông Biện-lý đến hồi chàng vay nhà ngục nọ sang nhà ngục kia thì tâm hồn lại bối rối thêm nữa.

Khi về đến nhà, chàng rút ngăn kéo ra tìm tập giấy nhật-ký viết xưa. Chàng đọc lại một vài đoạn rồi viết thêm đoạn này :

— « Đã hai năm nay tôi không viết gì cả, tưởng rằng viết thế nầy là trẻ trẻ con. Không viết làm chi. Có phải trẻ trẻ con đâu ! Tôi vẫn cứ thường lòng mà nói lòng, nhưng khi xưa cái lòng tôi còn tinh anh, trong sạch. Sau thế nhiên nó mê thảng mất mà từ đó đến giờ tôi chẳng biết bán bạc cùng ai. Song ngày 28 tháng 12 tôi làm bồi-thẩm ở tòa Hội-thẩm, đột nhiên sẩy ra một chuyện rất kỳ-dị đã thức tỉnh được lòng tôi đây. Số là trên ghế mấy người bị cáo tôi nhận lại được nàng Cô-tiểu-sa là người đã bị tôi phỉnh phờ rồi bỏ. Hội-đồng bồi thẩm chỉ làm có một đều mà nàng đã bị kết án đó, sự lỗi ấy nếu tôi có ý thì đã không nên nỗi. Ngày hôm nay tôi đã đến nhà ông Biện-lý và đến nhà ngục nàng bị giam, mà không gặp được nàng, nhưng tôi sẽ tìm hết cách để gặp được nàng, để xin lỗi cùng nàng, để đền tội với nàng, và nếu phải lấy nàng thì tôi cũng lấy. Chúa ơi ! nhà bà cho tôi mới ! tôi đã thấy tâm-hồn được gần-tính và hân-hỉ lắm rồi. »

CHƯƠNG BÁM BẢY

Đêm hôm ấy Mật-lá và nằm mãi mà không ngủ được. Cả trong phòng chỉ mình nàng thức, nằm xoài ở trên đường mà nghĩ-ngợi ra-gần.

« Khi đến Xa-ca-linh là chẳng chịu lấy là đâu ! Ta sẽ kiếm cách để lấy một người thanh-tra, một người kỹ lục hay một người khám-thủ nào cũng được. Bọn ấy cũng dễ làm cho mê lắm, nhưng ta đừng có gấy ốm đi, nếu gấy ốm thì chết mất ! »

Nàng nhớ lại cái con mắt của Tòa-trưởng các bồi-thẩm, các trạng-sư nhìn nàng thế nào. Nàng lại nhớ rằng chỉ Bác-tơ đến thăm nàng trong ngục có nói rằng một chàng học-sinh nọ không được gặp nàng ở nhà bà trùm, chàng lấy làm tiếc lắm. Bỗi diên-miên này nhớ lại tất cả những người có duyên nợ cùng nàng, chỉ trừ Dê-mích-tri là nàng không nghĩ tới.

Không khi nào nàng hồi tưởng lại cái hồi còn trẻ, nhất là cái tình đối với công-tử thì nàng lại chẳng mảng đến chút nào ! Những đều đau đớn ấy nàng đã chôn kỹ trong lòng, không khi nào đụng chạm đến nữa. Khi Dê-mích-tri ở người Tòa-án, nàng không nhận được không phải là vì Dê-mích-tri nhìn dang có khác xưa ; chàng nay có râu có ria, tóc thì hơi sói, cũng có khác xưa thật, nhưng nếu thường thường mà có nghĩ đến chàng thì cho khác nữa nàng cũng đã nhận được ngay. Song từ cái đêm tối tăm và ghê gớm kia, cái đêm mà Dê-mích-tri đi trốn về có đi qua nhà hai cô mà đi luôn không xuống, từ cái đêm đau đớn ấy thì bao nhiêu mối tưởng tượng đến Dê-mích-tri nàng đã lấp kín đi rồi.

Hồi ấy Cô-tiểu-sa biết rằng mình đã mang thai, nhưng nghĩ đến đứa con sau này thì nàng chỉ một vẻ vui mừng. Từ đêm hôm ấy trở đi thì cái cảnh-huống lại thành khác hẳn. Đứa con bấy giờ lại là một cái gánh đau đớn cho chàng.

Hai cô của Dê-mích-tri có viết thơ dặn chàng đi ngang thì ghé vuống chơi, nhưng chàng trả lời rằng có việc cần ở Thành - bi - tê-bưa nên không ghé được. Khi Cô-tiểu-sa biết chàng từ chối, nàng định ngay ra nhà ga để gặp chàng. Tàu đi ngang hồi hai giờ sáng. Nàng đọn gương chiếu cho hai bà thánh chứng và khi hai bà đã đi nằm thì nàng đi giầy mưa vào, lấy khăn trùm in đầu rồi rủ con Mác-ca là đứa con mu nhà bếp mới mười tuổi cùng đi. Giời mưa, đêm tối và lạnh. Ở đứa đồng nhân đường không rõ khi vào rừng thì tối lại dày thêm, nên nàng đã quen đường mà cũng lạc, đến tiếng chuông thứ hai thì nàng mới tới nhà ga.

Nàng chạy ra sân ga nhân ngay được Dê-mích-tri ngồi trong khoang hạng nhất, đèn soi sáng rừng. Có hai người quan võ ngồi đối diện nhau đương đánh bài. Dê-mích-tri nhìn họ đánh mà cười mỉm. Khi nàng nhận được chàng thì chạy ngay lại gần lấy cái tay lạnh cóng khẽ đẩm vào cửa sổ, nhưng vừa lúc ấy thì tiếng chuông thứ ba đánh, rồi xe nhẻ nhẹ lăn đi.

Một người quan võ chạy ra cửa sổ nhìn, nàng lại đánh mạnh thêm một cái rồi ghé sát mặt vào tấm kính để nhìn, nhưng xe chạy cũng hơi nhanh, nàng phải vừa theo vừa nhìn.

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org